TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VĂN LÂM** **TỈNH HƯNG YÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 16/2018/HSST
Ngày 27-4-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN LÂM, TỈNH HƯNG YÊN

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Đỗ Văn Mười.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Quang Điện.
2. Ông Nguyễn Văn Kháng.

Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Văn Đăng - Thư ký Toà án nhân dân huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên: Bà Đỗ Thị Quyên - Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 27 tháng 4 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 12/2018/HSST ngày 29 tháng 3 năm 2018, quyết định đưa vụ án ra xét xử số 12/2018/QĐXX-HS ngày 12 tháng 4 năm 2018, đối với:

Bị cáo Lường Văn L, sinh năm 1986.

Sinh trú quán: *Bản N, xã C, huyện M, tỉnh Sơn La.*

Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa 12/12; dân tộc: Thái; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lường Văn T và bà Lò Thị M; vợ: Lò Thị H, sinh năm 1989; con: có hai con lớn sinh năm 2008, nhỏ sinh năm 2010; tiền án, tiền sự: chưa có; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/12/2017. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam, Công an tỉnh Hưng Yên. - có mặt.

Người làm chứng:

Anh Lò Văn Q, sinh năm 1985, vắng mặt.
Địa chỉ: Bản P, xã C, huyện M, tỉnh Sơn La.
Anh Lường Văn T, sinh năm 1988, vắng mặt.
Địa chỉ: Bản N, xã C, huyện M, tỉnh Sơn La.
Ông Phùng Viết N, sinh năm 1958, vắng mặt.
Địa chỉ: Thôn N, xã T, huyện V, tỉnh Hưng Yên.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lường Văn L là đối tượng nghiện các chất ma túy, khoảng 09 giờ ngày 16/12/2017, L đi bộ một mình từ phòng trọ của L ở thôn Như Quỳnh, thị trấn Như Quỳnh, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên đến phòng trọ của anh Lò Văn Q thuê trọ tại phòng trọ số 01 dãy nhà trọ của ông Phùng Viết N, ở thôn Như Quỳnh, thị trấn Như Quỳnh, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên để chơi. Khi đến thì gặp anh Q và anh T. L, anh Q, anh T ngồi nói chuyện tại phòng trọ của anh Q đến khoảng 11 giờ cùng ngày thì Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an huyện Văn Lâm kết hợp với Công an thị trấn Như Quỳnh kiểm tra hành chính, L đã tự nguyện lấy ở trong túi áo khoác màu đen, phía dưới, bên phải đang mặc ra một gói giấy bạc của vỏ bao thuốc lá bên trong có chứa chất bột màu trắng. Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an huyện Văn Lâm đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ một gói giấy bạc của vỏ bao thuốc lá bên trong có chứa chất bột màu trắng, niêm phong ký hiệu M1.

Ngày 16/12/2017, Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an huyện Văn Lâm đã ra lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở của anh Lò Văn Q tại thôn Như Quỳnh, thị trấn Như Quỳnh, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên và khám xét khẩn cấp chỗ ở của Lường Văn L cũng ở cùng thôn Như Quỳnh. Quá trình khám xét khẩn cấp không thu giữ đồ vật tài liệu gì.

Cùng ngày, Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an huyện Văn Lâm ra Quyết định trưng cầu giám định đối với chất trong niêm phong M1 nêu trên. Bản thông báo kết luận sơ bộ số 37/PC54 ngày 16/12/2017 và Kết luận giám định số 37/PC54 ngày 20/12/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hưng Yên, xác định: *Chất màu trắng dạng cục và bột trong niêm phong ghi số M1 thu của Lường Văn L, có tổng trọng lượng 0,271g, là ma túy; là loại Heroin.*

Lường Văn L khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu ở trên. L khai: gói Heroin bị thu giữ là Heroin do L mua của một nam thanh niên không rõ tên, địa chỉ gặp trên đường đi từ phòng trọ của L đến phòng trọ của anh Q với giá 70.000 đồng (bảy mươi nghìn đồng) để sử dụng. Việc L có Heroin trên người anh Q và anh T không biết.

Quá trình điều tra không xác định được người bán ma túy cho L nên không có căn cứ để xử lý.

Bản cáo trạng số 11/CT-VKS, ngày 27/3/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên, truy tố ra trước Toà án nhân dân huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên để xét xử Lường Văn L về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo quy định tại điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên toà; Bị cáo thành khẩn khai báo như nội dung cáo trạng đã truy tố, thái độ ăn năn hối cải. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Bị cáo trình bày bị nghiện ma túy, bị cáo tập hút ma túy, sau đó sử dụng vài lần thì bị nghiện, thời gian nghiện cách thời điểm bị bắt khoảng 05 tháng. Trước đây bị cáo nhờ bạn bè cùng quê mua hộ ma túy để sử dụng, bạn là ai bị cáo không biết.

Bị cáo cùng vợ thuê trọ và đi làm thuê tại thôn Minh Khai, trị trấn Như Quỳnh, huyện Văn Lâm nhưng không có tích lũy được tài sản gì, thu nhập chỉ đủ chi tiêu và gửi tiền về nuôi con.

Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Bị cáo Lường Văn L phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý.

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Lường Văn L từ 01 năm 06 tháng đến 01 năm 09 tháng tù, thời gian tù tính từ ngày 16/12/2017.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Các biện pháp tư pháp: Về vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu hủy bỏ 01 phong bì niêm phong hoàn mẫu vật giám định của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hưng Yên.

Bị cáo thuộc hộ cận nghèo, hộ khẩu sinh sống tại vùng kinh tế đặc biệt khó khăn, nên miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] *Về thủ tục tố tụng*; việc khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử vụ án đảm bảo đúng quy định của pháp luật. Các quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can, bản cáo trạng, quyết định đưa vụ án ra xét xử được tống đạt cho bị cáo đúng pháp luật; việc lấy lời khai những người tham gia tố tụng, hỏi cung bị can đều đảm bảo. Quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có khiếu nại gì. Hội đồng xét xử xác định việc điều tra, truy tố, xét xử đảm bảo đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] *Về nội dung*; lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai của bị cáo có trong hồ sơ, phù hợp với lời khai người làm chứng, với các chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ. Như vậy đã có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 11 giờ ngày 16/12/2017, tại phòng trọ số 1 dãy nhà trọ của ông Phùng Viết N ở thôn Như Quỳnh, thị trấn Như Quỳnh, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên, bị cáo Lường Văn L đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,271gam Heroin để sử dụng thì bị phát hiện bắt quả tang.

Hành vi trên của bị cáo Lường Văn L đã phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tại thời điểm xảy ra hành vi phạm tội Bộ luật hình sự năm 1999 đang có hiệu lực pháp luật, nên tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999.

Khi so sánh, đối chiếu khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999 với Bộ luật hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử thấy; so với quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy thì mức hình phạt quy định có lợi hơn cho bị cáo. Theo quy định tại Nghị quyết số 41/2017/QH 14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội về áp dụng tình tiết có lợi cho người phạm tội, Viện kiểm sát truy tố bị cáo theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 là phù hợp với quy định của pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến sự độc quyền về quản lý các chất ma tuý của Nhà nước, trong tình hình tệ nạn ma túy đang gây nhức nhối trật tự, an toàn xã hội, gây bất bình trong cộng đồng dân cư. Bị cáo có đầy đủ năng lực hành vi, nhận thức được việc tàng trữ, sử dụng ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng do không làm chủ bản thân nên đã nghiện ma túy và tàng trữ ma túy để sử dụng. Việc sử dụng ma tuý ảnh hưởng đến sức khoẻ và phá vỡ các giá trị đạo đức tốt đẹp của con người. Tệ nạn ma tuý là nguyên nhân gây ra các tệ nạn xã hội và các loại tội phạm khác, nguy cơ lây lan các bệnh nguy hiểm cũng xuất phát từ việc sử dụng trái phép ma túy. Với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy cần phải có mức hình phạt tương xứng, tiếp tục bắt bị cáo phải cách ly xã hội một thời gian thì mới đủ điều kiện cải tạo bị cáo và phòng ngừa các hành vi tương tự xảy ra.

Xong cũng xét đến quá trình điều tra cũng như tại phiên toà bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội, áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử có căn cứ giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo; tuy nhiên khi áp dụng tình tiết giảm nhẹ này Hội đồng xét xử thấy bị cáo thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội, chưa thành khẩn khai việc nhờ các đối tượng khác đi mua ma túy, nên sẽ áp dụng cho phù hợp với thái độ khai báo của bị cáo.

[3] *Về hình phạt bổ sung*: Tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 quy định "*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng,...* " do đó bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo tại phiên tòa bị cáo không có tài sản riêng, có thu nhập nhưng chỉ đủ chi tiêu, bị cáo thuộc hộ cận nghèo ở vùng kinh tế đặc biệt khó khăn, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4] *Các biện pháp tư pháp: Về xử lý vật chứng:*

01 phong bì hoàn mẫu vật gửi giám định của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Hưng Yên, bên trong chứa ma túy, đây là vật chứng bị thu giữ, nên tịch thu huỷ bỏ.

Việc bị cáo khai mua ma tuý của đối tượng không rõ tên địa chỉ nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý, anh Q và anh T không biết hành vi phạm tội của bị cáo nên Cơ quan điều tra không xử lý là phù hợp pháp luật.

[5] *Về án phí:* Căn cứ điểm đ Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí của Tòa án, do bị cáo thuộc hộ cận nghèo có xác nhận của chính quyền địa phương, nên miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Lường Văn L phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Lường Văn L 02 năm tù, thời gian tù tính từ ngày 16/12/2017.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Các biện pháp tư pháp: Về vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu hủy bỏ 01 phong bì niêm phong hoàn mẫu vật giám định của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hưng Yên.

Về án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lường Văn L.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Hưng Yên để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *Viện kiểm sát nhân dân, Công an huyện Văn Lâm;*
- *Bị cáo;*
- *Lưu hồ sơ.*

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Văn Mười